**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**MÔN : CÔNG NGHỆ**

**THỜI GIAN LÀM BÀI : 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | | | | | | **Tổng** | | | | | | **% tổng**  **Điểm** | | |
| **Nhận biết** | | | | **Thông hiểu** | | | | **Vận dụng** | | | | | **Vận dụng cao** | | | | **Số CH** | | | | **Thời gian** | |  | |
| **Số CH** | | **Thời gian**  **(phút)** | | **Số CH** | | **Thời gian**  **(phút)** | | **Số CH** | | | **Thời gian**  **(phút)** | | **Số CH** | | **Thời gian**  **(phút)** | | **TN** | | **TL** | |  | |  | |
| 1 | CH 2  Trồng và chăm sóc cây trồng | Bài 4. Nhân giống cây trồng bằng phươngpháp giâm cành | 5 | | 3,75 | | 3 | | 4,5 | |  | | |  | |  | |  | | 8 | | 0 | | 8,25 | | 2 | |
| Bài 5. Trồng và chăm sóc cây cải xanh | 2 | | 1,5 | | 4 | | 6 | | 1 | | | 5 | |  | |  | | 7 | | 1 | | 12,5 | | 2,5 | |
| 2 | CH 3  Trồng ,chăm sóc và bảo vệ rừng | Bài 6. Rừng ở Việt Nam | 4 | | 3 | | 3 | | 4,5 | |  | | |  | |  | |  | | 7 | |  | | 7,5 | | 1,75 | |
| Bài 7.Trồng chăm sóc và bảo vệ rừng | 5 | | 3,75 | | 2 | | 3 | |  | | |  | | 1 | | 10 | | 8 | | 1 | | 16,75 | | 3,75 | |
| Tổng | | | | 16 | | 12 | | 12 | | 18 | | 1 | | | 5 | | 1 | | 10 | | 28 | | 2 | | 45 | | 100 | |
| Tỉ lệ (%) | | | | 40 | | | | 30 | | | | 20 | | | | | 10 | | | |  | |  | |  | | 100 | |
| Tỉ lệ chung (%) | | | | 70 | | | | | | | | | 30 | | | | | | | |  | |  | |  | | 100 | | |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKI**

**MÔN: CÔNG NGHỆ 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| (1) | (2) | (3) | (4) |  |  |  |  |
| 1 | **Chương 2**  **Trồng và chăm sóc cây trồng** | Bài 4. Nhân giống cây trồng bằng phươngpháp giâm cành | **\* Nhận biết:**  - Nhận biết khái niệm phương pháp giâm cành nhân .  - Nhận biết được đặc điểm một số phương pháp nhân giống vô tính  - Nhận biết được yêu cầu chọn cành giâm; quy trình nhân giống bằng phương pháp giâm cành.  **\* Thông hiểu:**  - Xác định đúng nhân giống vô tính áp dụng cho 1 số cây trồng cụ thể.  - Hiểu một số kĩ thuật trong thực hiện giâm cành. | 5 | 3 |  |  |
| Bài 5. Trồng và chăm sóc cây cải xanh | **\* Nhận biết**  Nhận biết được mục đích, quy trình, yêu cầu kỹ thuật trồng cây cải xanh.  **\* Thông hiểu:**  Thực hiện được quy trình trồng và chăm sóc cây cải xanh  **\*Vận dụng:**  Có ý thức vận dụng kiến thức, kỹ năng trồng cây cải xanh trong trồng trọt gia đình. | 2 | 4 |  | 1 |
| 2 | **Chương 3**  **Trồng và chăm sóc cây trồng** | Bài 6. Rừng ở Việt Nam | **Nhận biết:**  **-** Trình bày được khái niệm về rừng, các vai trò chính của rừng.  **-** Nêu được các loại rừng phổ biến ở nước ta.  **Thông hiểu**  - Trình bày được vai trò của từng loại rừng.  - Phân biệt được các loại rừng phổ biến ở nước ta (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất). | 4 | 3 |  |  |
| Bài 7. Trồng chăm sóc và bảo vệ rừng | .**Nhậnbiết:** - Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu.  và trồng rừng bằng cây con rễ trần.  - Nêu được các công việc chăm sócrừng. **Thônghiểu:** - Giải thích được ý nghĩa của các bước trong quy trình trồng rừng.  - Giải thích được ý nghĩa của các bước trong quy trình chăm sóc rừng.  - Nêu được một số việc nên làm và không nên làm để bảo vệ rừng. **Vậndụng:** - Vận dụng kiến thức bảo vệ rừng vào thực tiễn sản xuất ở gia đình, địaphương. | 5 | 2 |  | 1 |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I – NĂM HỌC: 2023 - 2024**

**Môn: Công nghệ 7**

**Thời gian làm bài: 45 phút**

**I. Trắc nghiệm:(7 điểm)** \*Chọn câu trả lời đúng rồi ghi vào giấy làm bài

**Câu 1. Giâm cành là phương pháp:**

A. Nuôi cấy mô B. Nhân giống vô tính

C. Nhân giống hữu tính D. Nhân giống vô tính và hữu tính

**Câu 2. Đoạn cành giâm được cắt như thế nào là đạt yêu cầu?**

A. Đoạn cành giâm phải có nhiều lá

B. Đoạn cành giâm phải ngắn, không có chồi (mắt)

C. Đoạn cành giâm phải có chồi (mắt), được cắt vát và tỉa bớt lá

D. Đoạn cành giâm cắt dài và tỉa hết lá, không chồi (mắt)

**Câu 3. Đặc điểm của các loại cây được chọn để nhân giống bằng phương pháp giâm cành là gì?**

A. Cây có khả năng ra quả nhanh

B. Cây có khả năng ra hoa nhanh

C. Cây có khả năng ra rễ phụ nhanh

D. Cây dễ trồng, mau lớn

**Câu 4. Nhóm cây nào dưới đây dễ nhân giống bằng phương pháp giâm cành?**

A. Cây mía, cây cam, cây ổi

B. Cây mía, cây sắn, cây rau ngót

C. Cây rau mồng tơi, cây bắp, cây đậu

D. Cây bạc hà, cây mía, cây bắp.

**Câu 5. Cây rau muống được thu hoạch khi đạt chiều cao bao nhiêu?**

A. 20 – 30 cm B. 30 – 40 cm

C. 40 – 50 cm D. 20 – 50 cm

**Câu 6.** **Trong nhân giống bằng phương pháp giâm cành,chọn cành giâm có đặc điểm nào sau đây?**

A. Cành bánh tẻ B. Cành càng non càng tốt. .  
 C. Cành càng già càng tốt. D. Cành càng to càng tốt.

**Câu 7**. **Quy trình giâm cành gồm mấy bước?**

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Câu 8.Trong kĩ thuật giâm cành, việc cắt vát và tỉa bớt lá của cành giâm nhằm mục đích gì?**

A**.** Giảm sự thoát hơi nước B**.** Kích thích cành giâm ra rễ nhanh hơn.

C Để cành giâm gọn gàng dễ cắm D**.** Kích thích cành giâm ra lá mới

**Câu 9.Cây cải xanh có thể trồng quanh năm trong điều kiện nào?**

A. Sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật

B. Trồng ở nơi có mái che, đủ nước tưới và kiểm soát được dịch bệnh

C. Có nguồn vốn lớn để đầu tư cho trồng trọt

D. Có đủ đất để canh tác và nước tưới cho cây

**Câu 10. Bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng cần vứt bỏ ở đâu?**

A. Nơi có bãi rác B. Nơi có nguồn nước

C. Nơi không có dân cư sinh sống D. Nơi có thùng chứa theo quy định

**Câu 11. Tác dụng của việc bón vôi cho đất là gì?**

A. Khử mặn B. Khử phèn

C. Khử chua D. Khử phèn, khử mặn

**Câu 12. Nước ngâm ủ hạt giống cải xanh cần được pha theo tỉ lệ nào?**

A. 1 sôi : 2 lạnh B. 1 sôi : 3 lạnh

C. 2 sôi : 1 lạnh D. 2 sôi : 3 lạnh

**Câu 13. Cây cải xanh bắt đầu được bón thúc vào lúc nào?**

A. Khi cây vừa bén rễ

B. Khi hạt vừa nảy mầm

C. Khi cây trồng có được khoảng 2 – 3 lá thật

D. Khi cây trồng có được khoảng 3 – 4 lá thật

**Câu 14. Cách tưới nước nào sau đây phù hợp với việc trồng cây cải xanh?**

A. 2 ngày mới tưới 1 lần vào buổi sáng

B. Tưới 1 lần/ ngày vào buổi sáng

C. Tưới 2 lần / ngày, sáng và chiều

D. Tưới thường xuyên bất cứ khi nào thuận tiện.

**Câu 15. Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là một trong những vai trò của rừng?**

A. Điều hòa không khí. B. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.

C. Là nơi sống của động, thực vật rừng. D. Cung cấp gỗ cho con người

**Câu 16.Bảo vệ di tích lịch sử,danh làm thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào sau đây?**

A. Rừng phòng hộ B. Rừng đặc dụng.  
 C. Rừng sản xuất D. Rừng đầu nguồn.

**Câu 17.** **Rừng nguyên sinh được phân loại theo:**

A. Nguồn gốc B. Loài cây

C. Trữ lượng D. Điều kiện địa lập

**Câu 18**. **Rừng thông được phân loại theo:**

A. Nguồn gốc B. Loài cây

C. Trữ lượng D. Điều kiện địa lập

**Câu 19**. **Rừng sản xuất:**

A. Khai thác gỗ B. Bảo tồn gene sinh vật rừng

C. Bảo vệ nguồn nước D. Bảo vệ di tích lịch sử

**Câu 20**. **Rừng nào sau đây phân loại theo điều kiện lập địa?**

A. Rừng núi đất B. Rừng già

C. Rừng tràm D. Rừng thứ sinh

**Câu 21**. **Rừng phòng hộ:**

A. Khai thác lâm sản ngoài gỗ B. Nghiên cứu khoa học

C. Bảo vệ đất,chống xói mòn D.Bảo tồn nguồn gene sinh vật rừng

**Câu 22**. **Quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu gồm mấy bước?**

A. 1 B. 6 C. 3 D. 4

.**Câu 23 Mục đích chăm sóc cây rừng sau khi trồng là gì?**

A. Giúp cây con có khả năng chịu khô hạn

B. Giúp cây con có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển nhanh.

C. Giúp cây con không bị sâu, bệnh hại

D. Giúp cho rễ của cây con cắm chắc vào đất

**Câu 24. Một trong các công việc chăm sóc rừng là :**

A. Đốt rừng làm rẫy B. Phát quang  
 C. Chăn thả gia súc. D. Phòng chống cháy rừng.

.**Câu 25**. **Cây con xuất khỏi vườn ươm tối đa bao lâu phải được trồng?**

A. 5 ngày B. 10 ngày C. 15 ngày D. 20 ngày

**Câu 26**. **Trồng rừng bằng cây con rễ trần KHÔNG áp dụng:**

A. Vùng đất tốt và ẩm B. Giống cây phục hồi nhanh

C. Vùng đất xấu D. Bộ rễ khỏe

**Câu 27.Cần phát quang khi chăm sóc cây rừng mới trồng để:**

A. Cây con không bị cây hoang dại chèn ép

B. Cây con không gãy đổ khi mưa bão

C. Bổ sung dinh dưỡng cho cây con

D. Cung cấp đủ nước cho cây con

**Câu 28. Để bảo vệ rừng chúng ta KHÔNG nên làm việc nào sau đây?**

A. Bảo vệ rừng đầu nguồn B. Tích cực trồng rừng.  
 C. Khai thác gỗ càng nhiều càng tốt D. Chăm sóc rừng thường xuyên.

**II. Tự luận: (3 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm).** Theo em, quy trình trồng cải xanh đã áp dụng các biện pháp trồng trọt hữu cơ như thế nào?

**Câu 2 (2 điểm**). Em có thể làm gì để góp phần bảo vệ tài nguyên rừng của đất nước?

**ĐÁP ÁN - HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. Trắc nghiệm ( 7 điểm)** Mỗi ý đúng 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | **Đáp án** | Câu | **Đáp án** | Câu | Đáp án | Câu | Đáp án |
| 1 | **B** | 8 | **A** | 15 | **B** | 22 | **B** |
| 2 | **C** | 9 | **B** | 16 | **B** | 23 | **B** |
| 3 | **C** | 10 | **D** | 17 | **A** | 24 | **B** |
| 4 | **B** | 11 | **D** | 18 | **B** | 25 | **C** |
| 5 | **B** | 12 | **D** | 19 | **A** | 26 | **C** |
| 6 | **A** | 13 | **C** | 20 | **A** | 27 | **A** |
| 7 | **D** | 14 | **C** | 21 | **C** | 28 | **C** |

**II. Tự luận ( 3 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Đáp án | Điểm |
| **Câu 1**.  1 điểm | Quy trình trồng cải xanh vừa học đã áp dụng các biện pháp trồng trọt hữu cơ:  - Không sử dụng thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ độc hại.  - Không sử dụng phân bón hóa học.  - Không sử dụng chất kích thích phát triển.  => Mang tới nguồn rau sạch, an toàn chất lượng cho người tiêu dùng. | 0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **Câu 2**  2 điểm | - Tích cực trồng cây, hăng hái tham gia các phong trào bảo vệ môi trường,  nhặt rác thải có trên rừng  - Không bẻ cây, bẻ cành, ngắt hoa.Vứt rác đúng nơi quy định,  - Lựa chọn sử dụng những đồ vật thân thiện với môi trường để mua và sử dụng một cách hợp lí.  - Thông báo đến cơ quan chức năng khi phát hiện cá nhân hay tổ chức phá hoại rừng. | 0.5  0.5  0.5  0.5 |